

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 1009/2024/DS-ST
Ngày 30-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Én

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 199/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 573/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 559/2024/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S; Địa chỉ trụ sở: Số 266-268 đường N, Phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Q; Địa chỉ: Số 278 đường N, phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp: Ông Trần Đức T, sinh năm 1984; (Giấy ủy quyền số 4504/2023/UQ-TGD ngày 14 tháng 12 năm 2023); (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Thiện C, sinh năm 1985; Cư trú tại: Số 4/4 (số mới 954/17) đường Q, Phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/02/2024 và các biên bản làm việc tại Tòa án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 08/6/2017, ông Nguyễn Thiện C có ký với Ngân hàng TMCP S đồng

sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – Các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng. Hạn mức tín dụng là 10.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2.6%/tháng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Nguyễn Thiện C đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 32.824.800 đồng.

Lãi được tính trên từng giao dịch phát sinh theo từng ngày và theo lãi suất Ngân hàng áp dụng vào từng thời điểm khác nhau (Điều 22 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ông Nguyễn Thiện C phải chịu các khoản phí theo quy định trong Điều 24 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành thẻ tín dụng của Ngân hàng, chi tiết lãi, phí trong sao kê tóm tắt.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Nguyễn Thiện C đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 34.632.000 đồng (chi tiết các lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo Điều 20 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán được áp dụng theo thứ tự như sau:

- + Các khoản phí và/hoặc lãi của kỳ trước
- + Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước
- + Giao dịch mua hàng của kỳ trước
- + Các khoản phí và/hoặc lãi trong kỳ
- + Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ
- + Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Nguyễn Thiện C vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Nguyễn Thiện C vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 2 Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng nên ngày 01/11/2021, Ngân hàng TMCP S đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo Điều 23 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 11.817.339 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn = 150% lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại.

Tính đến ngày 30/9/2024, ông Nguyễn Thiện C còn nợ các khoản sau:

- Nợ gốc: 11.817.339 đồng
- Lãi quá hạn: 16.361.595 đồng.

Tổng là 28.178.934 đồng.

Mặc dù Ngân hàng thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông Nguyễn Thiện C, yêu cầu ông Nguyễn Thiện C có trách nhiệm thanh toán khoản nợ nhưng ông Nguyễn Thiện C vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, đề nghị Tòa án:

- 1/ Buộc ông Nguyễn Thiện C phải trả ngay cho Ngân hàng TMCP S tổng

số tiền nợ tính đến ngày 30/9/2024 là 28.178.934 đồng, trong đó nợ gốc là 11.817.339 đồng; lãi quá hạn là 16.361.595 đồng.

2/ Ông Nguyễn Thiện C có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 01/10/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn đến làm việc tại Toà án nhân dân quận Gò Vấp nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Toà án không thể ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn đã làm đơn đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời gửi bảng tính lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 30/9/2024). Bị đơn ông Nguyễn Thiện C vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa. Đối với nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, 71, Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay bị đơn không thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 mặc dù đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Thiện C có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP S nên đây là vụ án “tranh chấp hợp đồng tín dụng”, ông Nguyễn Thiện C không thanh toán nợ đúng hạn nên nguyên đơn khởi kiện ông Nguyễn Thiện C tại nơi bà cư trú. Theo xác nhận của Công an Phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Nguyễn Thiện C hiện đang cư trú tại địa chỉ số 954/17 đường Q, Phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Toà án đã triệu tập hợp lệ bị đơn đến tham gia phiên tòa vào ngày 11/9/2024 và ngày 30/9/2024 nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do và đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Toà án vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định của pháp luật.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 30/9/2024 là 28.178.934 đồng, trong đó nợ gốc là 11.817.339 đồng; lãi quá hạn là 16.361.595 đồng phát sinh từ hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 08/6/2017, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ông Nguyễn Thiện C có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP S và được Ngân hàng cấp hạn mức tín dụng 10.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2,6%/tháng. Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Nguyễn Thiện C thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 32.824.800 đồng và thanh toán cho Ngân hàng số tiền 34.632.000 đồng. Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo Điều 20 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự: Các khoản phí và lãi của kỳ trước; giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước; Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước; các khoản phí và lãi trong kỳ; Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ; Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ. Tính đến thời điểm thanh toán cuối cùng của ông Nguyễn Thiện C vào ngày 31/7/2021, ông Nguyễn Thiện C còn nợ cuối kỳ là 10.552.005 đồng. Vì vậy, đến ngày 01/11/2021 ông Nguyễn Thiện C còn dư nợ là 11.817.339 đồng, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn lại sang nợ quá hạn theo Điều 23 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định pháp luật”. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Thiện C không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, còn nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 30/9/2024 là 28.178.934 đồng, trong đó nợ gốc là 11.817.339 đồng; lãi quá hạn là 16.361.595 đồng. Nguyên đơn đã áp dụng mức lãi suất và thời gian tính lãi đúng quy định của hợp đồng và phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên việc yêu cầu buộc bị đơn phải thanh toán nợ vốn và lãi có cơ sở chấp nhận.

Đối với phần phát biểu ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã phân tích đúng nội dung của vụ án và đưa ra ý kiến về việc giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn, Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 28.178.934 đồng, trong đó nợ gốc là 11.817.339 đồng; lãi quá hạn là 16.361.595 đồng, phát sinh từ hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 08/6/2017. Kể từ ngày 01/10/2024, ông Nguyễn Thiện C còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân

sự sơ thẩm là 1.408.947 đồng. Hoàn tiền tạm nộp án phí là 591.940 đồng cho Ngân hàng TMCP S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP S: Buộc ông Nguyễn Thiện C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 28.178.934 (hai mươi tám triệu một trăm bảy mươi tám ngàn chín trăm ba mươi bốn) đồng, trong đó nợ gốc là 11.817.339 (mười một triệu tám trăm mười bảy ngàn ba trăm ba mươi chín) đồng; lãi quá hạn là 16.361.595 (mười sáu triệu ba trăm sáu mươi một ngàn năm trăm chín mươi lăm) đồng, phát sinh từ hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 08/6/2017, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 1.408.947 (một triệu bốn trăm lẻ tám ngàn chín trăm bốn mươi bảy) đồng ông Nguyễn Thiện C phải chịu. Hoàn tiền tạm nộp án phí là 591.940 (năm trăm chín mươi một ngàn chín trăm bốn mươi) đồng cho Ngân hàng TMCP S theo biên lai thu số 0012776 ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm

2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Ngân hàng TMCP S, ông Nguyễn Thiện C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKS quận Gò Vấp;
- Đương sự;
- Chi cục THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng